

NGÀNH HÀNG CÀ PHÊ

www.thitruongnongsan.gov.vn

ĐIỂM TIN

Giá cà phê thế giới tăng

Trong tuần từ ngày 20 đến 24/01/2025 giá cà phê tăng tại sàn giao dịch London và New York do nguồn cung cà phê thế giới giảm.

Brazil

Trong 6 tháng đầu niên vụ 2024/2025, xuất khẩu cà phê Robusta đạt 5,08 triệu bao.

Ethiopia

Xuất khẩu cà phê của Ethiopia tháng 7/2024 đến tháng 12/2024, đạt 908 triệu USD.

Ấn Độ

Chuỗi cà phê đặc sản Ấn Độ Chelvies Coffee dự kiến mở thêm 24 cửa hàng đến năm 2026

THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ



Nguồn: Sàn kỳ hạn ICE

THỊ TRƯỜNG CÀ PHÊ THẾ GIỚI

Worner &

GIÁ CÀ PHÊ THẾ GIỚI TĂNG TẠI HAI THỊ TRƯỜNG

Trong tuần 20/01/2025 đến 24/01/2025, giá cà phê thế giới tăng tại hai sàn giao dịch London và New York. Cụ thể, giá cà phê Robusta kỳ hạn tháng 3/2025 tại thị trường London đạt 5.377 USD/tấn, tăng 9,4% so với tuần trước và tăng 62,6% so với cùng kỳ năm 2024. Giá cao nhất trong tuần đạt 5.544 USD/tấn, giá thấp nhất trong tuần là 5.143 USD/tấn. [1]

CONSULTING

Tại thị trường New York, giá cà phê Arabica kỳ hạn tháng 3/2025 bình quân đạt 7.458 USD/tấn, tăng 3,5% so với mức giá tuần trước, và tăng 77% so với cùng kỳ năm 2024. Giá cao nhất trong tuần đạt 7.662 USD/tấn, giá thấp nhất trong tuần là 7.227 USD/tấn. [1]

BRAZIL

Theo các nhà phân tích Safras & Mercado, người trồng cà phê tại Brazil đã bán khoảng 85% tổng sản lượng niên vụ hiện tại (ước tính đạt 66,04 triệu bao). Tốc độ bán hàng vượt xa so với cùng kỳ năm trước, khi mà con số này chỉ ghi nhận là 74%. [2]

Xuất khẩu cà phê Robusta của Brazil có xu hướng tăng trong niên vụ này do giá loại cà phê này tăng cao. Theo Hiệp hội xuất khẩu cà phê Brazil, Cecafo, tổng lượng xuất khẩu cà phê Robusta Conilon sáu tháng niên vụ 2024/25 là 5,08 triệu bao, tăng 27,81% so với cùng kỳ niên vụ trước. [2]

ETHIOPIA

Theo Chính phủ Ethiopia, doanh thu từ xuất khẩu cà phê trong nửa đầu năm tài chính, từ tháng 7/2024 đến tháng 12/2024, đạt 908 triệu USD tương đương với 3,33 triệu bao. Các thị trường xuất khẩu chính gồm Ả Rập Xê Út, Hàn Quốc, Hoa Kỳ, Đức và Nhật Bản.

Dự báo sản lượng cà phê Arabica của Ethiopia trong niên vụ cà phê hiện tại (tháng 10/2024 - tháng 9/2025) đạt khoảng 7,80 triệu bao. Do Ethiopia có mức tiêu thụ nội địa cao, ước tính khoảng 3,50 triệu bao mỗi năm. Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ (USDA) ước tính Ethiopia có thể xuất khẩu khoảng 4,50 triệu bao cà phê trong niên vụ 2024/2025. [3]

LOGISTIC TOÀN CẦU

Tình hình căng thẳng địa chính trị tại Trung Đông có dấu hiệu giảm nhiệt, làm dấy lên kỳ vọng về khả năng mở lại tuyến vận tải qua Biển Đỏ. Tuy chưa có xác nhận chính thức, nhưng tuyến đường qua Kênh đào Suez – tuyến vận tải chính nối Trung Đông và Đông Á với các thị trường nhập khẩu lớn tại Châu Âu – đã bị gián đoạn trong gần hai năm qua do các rủi ro tấn công tàu thuyền. Nếu tuyến đường này sớm được khôi phục, chuỗi cung ứng (trong đó có cà phê) có thể được cải thiện đáng kể, giúp giảm bớt áp lực đối với các nhà xuất khẩu và nhập khẩu. Hiện tại, các lô hàng vẫn phải đi qua mũi Hảo Vọng (Cape of Good Hope) ở cực nam châu Phi, khiến thời gian vận chuyển kéo dài thêm trung bình tám tuần so với tuyến đường qua Kênh đào Suez.[4]

ẤN ĐỘ

Chuỗi cà phê đặc sản Ấn Độ Chelvies Coffee đã huy động được 1 triệu USD trong vòng gọi vốn pre-Series A, cùng với 500.000 USD từ nguồn tài trợ nợ. Công ty có kế hoạch mở rộng số lượng cửa hàng từ 6 lên 30 vào năm 2026, tập trung vào các thành phố lớn tại quốc gia này.[5]

HỘI CHỢ SIGEP WORLD

Tại hội chợ SIGEP World (một triển lãm thương mại quốc tế hàng đầu trong ngành thực phẩm và đồ uống, tập trung vào các lĩnh vực bánh kẹo, kem, sô-cô-la, cà phê và bánh mì.) diễn ra tại Ý, các chuyên gia đã thảo luận về việc đầu tư vào số hóa và công nghệ trong ngành cà phê. Trong một phiên thảo luận có sự tham gia của đại diện Liên đoàn Cà phê Châu Âu (European Coffee Federation) và Hiệp hội Cà phê Đặc sản (Speciality Coffee Association), các chuyên gia chỉ ra rằng 18% các giao dịch B2B được thực hiện thông qua kênh thương mại điện tử. Xu hướng này ngày càng gia tăng trong các khu vực phát triển hơn của ngành cà phê, nơi người tiêu dùng bắt đầu sử dụng các trải nghiệm đổi mới như đặt hàng trực tuyến và chương trình khách hàng thân thiết. Điều này không chỉ nâng cao trải nghiệm tiêu dùng mà còn giúp các nhà rang xay thu thập dữ liệu quan trọng, cung cấp phân tích chính xác hơn về hành vi và xu hướng của người tiêu dùng.[6]





DIỂM TIN

Giá cà phê tăng trong tuần từ 20-21/01/2025.

Giá cà phê trong nước tăng do nguồn cung thắt chặt, người dân chưa bán ra hết sản lượng, kỳ vọng giá cao.

Xuất khẩu cà phê nửa đầu tháng 1/2025

Nửa đầu tháng 1/2025, xuất khẩu cà phê Việt Nam đạt 73,8 nghìn tấn, trị giá 399,4 triệu USD .

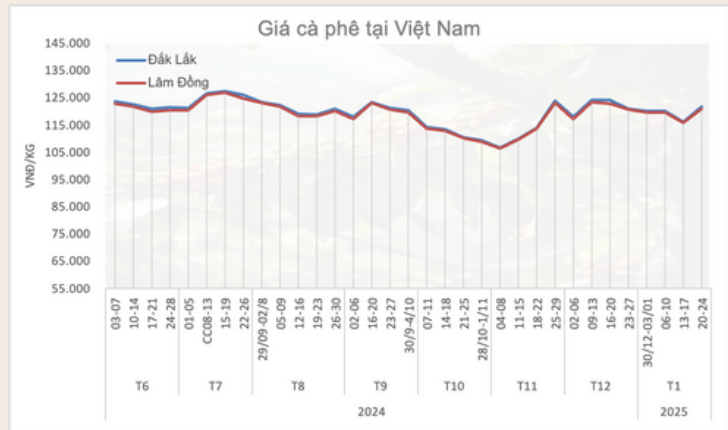
Tình phần cà phê của Việt Nam tại Hoa Kỳ giảm.

11 tháng năm 2024, thị phần cà phê Việt Nam tại Hoa Kỳ giảm 4,02% so với cùng kỳ năm 2023.

Lâm Đồng

Giá cà phê tăng cao kỷ lục giúp nông dân Lâm Đồng nâng cao hiệu quả sản xuất.

THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC



Nguồn: CTV AgroInfo

GIÁ CÀ PHÊ GIẢM TRONG TUẦN

Trong tuần 20/01/2025 đến 24/01/2025, giá cà phê tại các tỉnh Tây Nguyên tăng so với tuần trước. Tại Đắk Lắk, giá cà phê bình quân đạt 121.474 VNĐ/kg, tăng 4,67% so với tuần trước, và tăng 64,24% so với cùng kỳ năm 2024. Giá cà phê cao nhất trong tuần đạt 124.267 VNĐ/kg. Giá cà phê thấp nhất trong tuần là 119.067 VNĐ/kg.[1]

Tại Lâm Đồng, giá cà phê trung bình đạt 120.960 VNĐ/kg, tăng 4,49% so với tuần trước, và tăng 64,71% so với cùng kỳ năm trước. Giá cà phê cao nhất trong tuần đạt 123.500 VNĐ/kg. Giá cà phê thấp nhất trong tuần là 118.200 VNĐ/kg. [1]

THỊ TRƯỜNG CÀ PHÊ TRONG NƯỚC

XUẤT KHẨU CÀ PHÊ NỬA ĐẦU THÁNG 1/2025.

Theo Tổng Cục hải quan, trong 15 ngày đầu tháng 1/2025, xuất khẩu cà phê của Việt Nam đạt 73.818 tấn, trị giá 399,4 triệu USD, giảm 4,8% về lượng và 3,6% về trị giá so với nửa cuối tháng trước, đồng thời giảm 31,4% về lượng nhưng tăng 26% về trị giá so với cùng kỳ năm ngoái.[2]

Giá xuất khẩu bình quân cà phê của Việt Nam trong nửa đầu tháng 1/2025 đạt 5.411 USD/tấn, tăng 1,3% so với cuối tháng trước và tăng đến 83,6% so với cùng kỳ. [2]

THỊ PHẦN CÀ PHÊ VIỆT TẠI HOA KỲ SỤT GIẢM.

Theo báo cáo của Cục Xuất nhập khẩu (Bộ Công Thương), trong 11 tháng năm 2024, thị phần cà phê của Việt Nam tại Hoa Kỳ giảm xuống còn 6,96%, so với mức 10,71% cùng kỳ năm 2023. Lượng cà phê xuất khẩu sang Hoa Kỳ đạt 94.400 tấn, trị giá 349,9 triệu USD, giảm 32,1% về lượng và 1,2% về giá trị so với cùng kỳ năm trước. Giá cà phê xuất khẩu của Việt Nam tăng cao là một trong những nguyên nhân dẫn đến giảm thị phần cà phê Việt Nam tại Hoa Kỳ. [3]

TÌNH HÌNH THU HOẠCH CÀ PHÊ TẠI TÂY NGUYÊN.

Tính đến ngày 15/01/2025, tiến độ thu hoạch cà phê ở các tỉnh Tây Nguyên đã hoàn thành hơn 70% diện tích. So với thông thường nhiều năm vụ thu hoạch này muộn hơn khá nhiều. Về sản lượng, các dự báo gần đây cho thấy sản lượng cà phê của Việt Nam sẽ chỉ giảm khoảng 5% so với cùng kỳ niên vụ trước, khả quan hơn so với dự báo giảm từ 10-15% trước đó. [3]

LÂM ĐỒNG

Tỉnh Lâm Đồng có 2 huyện Di Linh và Bảo Lâm là những địa phương có diện tích cà phê lớn nhất. Trong đó, huyện Di Linh có diện tích khoảng 45.000 ha và Bảo Lâm khoảng 37.000 ha. Diện tích cà phê của 2 địa phương này đều được tái canh bằng các giống cà phê chất lượng cao và ước tính năng suất trung bình đạt khoảng 3,3-3,4 tấn cà phê nhân/ha.

Giá cà phê tăng cao, nhiều hộ đã đầu tư vào hệ thống tưới nước tự động và công nghệ sơ chế, chế biến hiện đại để nâng cao chất lượng và giá trị sản phẩm. Nhờ đó, nâng cao kinh tế của hộ. [4]

GIÁ CÀ PHÊ NHÂN XÔ

ĐVT: VNĐ/kg

| Tỉnh/huyện | Thứ 2 | Thứ 3 | Thứ 4 | Thứ 5 | Thứ 6 | Trung bình | Tăng/giảm |
|-----------------|----------------|----------------|----------------|----------------|----------------|----------------|--------------|
| LÂM ĐỒNG | 119.300 | 118.200 | 120.300 | 123.500 | 123.500 | 120.960 | 5.200 |
| Di Linh | 119.300 | 118.200 | 120.300 | 123.500 | 123.500 | 120.960 | 5.200 |
| Lâm Hà | 119.300 | 118.200 | 120.300 | 123.500 | 123.500 | 120.960 | 5.200 |
| Bảo Lộc | 119.300 | 118.200 | 120.300 | 123.500 | 123.500 | 120.960 | 5.200 |
| ĐẮK LẮK | 120.067 | 119.067 | 121.067 | 124.267 | 124.267 | 121.747 | 5.513 |
| Cư M'gar | 120.000 | 119.000 | 121.000 | 124.200 | 124.200 | 121.680 | 5.380 |
| Ea H'leo | 120.100 | 119.100 | 121.100 | 124.300 | 124.300 | 121.780 | 5.580 |
| Buôn Hồ | 120.100 | 119.100 | 121.100 | 124.300 | 124.300 | 121.780 | 5.580 |
| ĐẮK NÔNG | 120.550 | 119.050 | 121.350 | 124.550 | 124.550 | 122.010 | 5.600 |
| Gia Nghĩa | 120.500 | 119.000 | 121.300 | 124.500 | 124.500 | 121.960 | 5.500 |
| Đắk R'lấp | 120.600 | 119.100 | 121.400 | 124.600 | 124.600 | 122.060 | 5.700 |
| GIA LAI | 119.867 | 119.067 | 120.967 | 124.267 | 124.267 | 121.687 | 5.513 |
| Chư Prông | 119.800 | 119.000 | 120.900 | 124.200 | 124.200 | 121.620 | 5.380 |
| Pleiku | 119.900 | 119.100 | 121.000 | 124.300 | 124.300 | 121.720 | 5.580 |
| La Grai | 119.900 | 119.100 | 121.000 | 124.300 | 124.300 | 121.720 | 5.580 |
| KON TUM | 119.800 | 119.000 | 120.900 | 124.200 | 124.200 | 121.620 | 5.380 |
| Đắk Hà | 119.800 | 119.000 | 120.900 | 124.200 | 124.200 | 121.620 | 5.380 |

Nguồn: CTV Agroinfo, Giacaphe.com

TÀI LIỆU THAM KHẢO

THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

- [1]: <https://www.investing.com>
- [2]: [Cộng đồng Y5cafe](#)
- [3]: [I. & M. Smith \(Pty\) Ltd.](#)
- [4]: [I. & M. Smith \(Pty\) Ltd.](#)
- [5]: [The Economic Times](#)
- [6]: [comunicaffe.com](#)

THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

- [1]: Cộng tác viên tại Tây Nguyên
- [2]: [vietnamnet.vn](#)
- [3]: [vnexpress.net](#)
- [4]: [Báo Lâm Đồng](#)